

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 263/2017/HSPT

Ngày: 13-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tô Phú Đông

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Võ Trinh

Bà Nguyễn Thị Mai

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc -
Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên toà: Bà
Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp,
xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 234/2017/HSPT ngày 24 tháng 8
năm 2017 đối với bị cáo Trần Minh K.

Do có kháng cáo của bị cáo Trần Minh K đối với bản án hình sự sơ thẩm
số: 24/2017/HSST ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C.

** Bị cáo có kháng cáo:*

TRẦN MINH K

Sinh năm 1979.

HKTT: Ấp 1, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ học vấn: 8/12.

Cha: Trần Văn H, sinh năm: 1952.

Mẹ: Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm: 1952.

Vợ: Trần Ngọc D, sinh năm 1980.

Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003; nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ: Ngày 26/02/2017.

Tạm giam: Ngày 07/3/2017.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Huỳnh Văn S có kháng cáo nhưng đã rút kháng cáo trước khi mở phiên tòa, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/02/2017, Trần Minh K, Huỳnh Văn S, Trần Thanh Ph đến quán BT thuộc ấp 1, xã P để cùng uống rượu. Lúc này trong quán có nhóm Lê Huỳnh C1, Nguyễn Thành L cùng 2 người nữ không biết tên đang uống bia ở bàn kế bên. Trong lúc uống rượu, K kêu S điện thoại bạn của S đến cùng uống rượu nhưng không được. Lúc này, S nhìn về phía C1 có lời trêu chọc bạn nữ trong nhóm của C1. Sau khi uống rượu một lúc, do nhóm C1 nhìn nhóm của K, do sợ bị đánh nên K kêu Ph trả tiền quán để đi về thì hai bên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cự cãi định đánh nhau nhưng được các anh Trần Thanh Ph, Nguyễn Hoàng V can ngăn. Sau đó, S chạy xe mô tô biển số 66P1- 61149 chở K về đến nhà của K. K nói với S ngồi xe chờ để K vào nhà lấy 02 con dao Thái Lan cán nhựa màu xanh dài 26cm để tìm nhóm C1 đánh nhau. Nói xong, K vào nhà lấy 02 con dao đi ra đưa cho S 01 con dao, K cất giữ 01 con dao và kêu S chạy xe trở ra tìm nhóm C1. Khi đến trước cổng trường mẫu giáo xã P, cả hai phát hiện C1, L đang đi bộ hướng ngược lại nên S dừng xe ngay trước mặt của C1. K nhảy xuống xe, tay trái cầm cổ C1, tay phải cầm dao đâm nhiều nhát vào người C1. Thấy vậy, L chạy đến can ngăn K, C1 thì S xuống xe chạy đến đâm trúng vùng lưng C1 01 nhát rồi cầm dao rượt đuổi L nhưng không kịp; còn K rượt đuổi theo C1 khoảng 09 mét thì C1 té ngã xuống đường. K tiếp tục cầm dao đâm nhiều nhát vào người C1 thì được S kéo về. Sau khi gây án, S chở K về tới nhà chị Nguyễn Thị Thu Th. Tại đây, anh Trần Văn Gi đã lấy 02 con dao đưa cho chị Th cất giữ giao nộp lại cho Cơ quan Công an vào ngày 26/02/2017. Riêng C1 được các anh Nguyễn Tấn H, T (không rõ địa chỉ) đưa đi cấp cứu tại trạm y tế xã P sau đó chuyển lên bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp đến ngày 05/3/2017 thì xuất viện.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô biển số 66P1 – 611.4x; 02 dao Thái Lan; 01 áo sơ mi màu trắng dài tay của Lê Huỳnh C1.

Tại biên bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 76 ngày 16/03/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp đối với Lê Huỳnh C1 kết luận:

- Đa sẹo vết thương phần mềm số lượng nhiều kích thước nhỏ (TLTT: 06%).
- Sẹo vết thương phần mềm mạn sườn phải gây thủng thận phải đã được phẫu thuật khâu thận cầm máu (TLTT: 17%).
- Tổn thương trên do vật sắc nhọn gây ra.
- Tỷ lệ thương tật: 22% tại thời điểm giám định.

Trong quá trình điều tra, Lê Huỳnh C1 yêu cầu K, S liên đới bồi thường tiền thuốc, ngày công lao động, tiền tổn hại sức khỏe tổng cộng là 40.000.000 đồng, được cả hai đồng ý bồi thường. Hiện nay, chị Trần Ngọc D và chị Hồ Thị Kim L2 là vợ của các bị cáo K, S đã bồi thường được 26.000.000 đồng, còn lại phải bồi thường là 14.000.000 đồng.

Ngày 04/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trao trả xe mô tô biển số 66P1 – 611.4x cho chị Hồ Thị Kim L2.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2017/HSST ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện C đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Minh K và Huỳnh Văn S cùng phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh K 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn S 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 19 tháng 7 năm 2017, bị cáo Trần Minh K có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Minh K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/02/2017, Trần Minh K, Huỳnh Văn S, Trần Thanh Ph đến quán BT cùng uống rượu. Lúc này trong quán có nhóm của Lê Huỳnh C1, Nguyễn Thành L cùng hai người nữ không biết tên đang uống bia ở bàn kế bên. Khi uống rượu một lúc thì hai bên xảy ra mâu thuẫn định đánh nhau nhưng được mọi người can ngăn. Sau đó, bị cáo K về nhà lấy con dao Thái Lan cùng với S đi tìm và đâm nhiều nhát vào người của bị hại Lê Huỳnh C1 gây thương tích. Tỷ lệ thương tật tại thời điểm giám định là 22%.

Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, bị cáo phải nhận thức được sức khỏe là vốn quý nhất của con người, được pháp luật bảo vệ. Nhưng vì bản tính hung hãn, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong lúc uống rượu mà bị cáo đã gây thương tích cho anh C1, trong khi giữa bị cáo và bị hại C1 không có mâu thuẫn gì trước đó, bị cáo lại lấy một con dao Thái Lan dài 26 cm là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại, chứng tỏ bản tính hung hãn và xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của anh C1, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 05 năm tù là đúng tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tình tiết, chứng cứ gì mới nên không có căn cứ xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Minh K.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát Tỉnh phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Minh K, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt

đối với bị cáo Trần Minh K. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát Tỉnh là có cơ sở nên chấp nhận.

Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Minh K. Giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Minh K.

Tuyên bố bị cáo Trần Minh K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Minh K 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2017.

Về án phí: Bị cáo Trần Minh K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Tỉnh uỷ;
- VKSND Tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TAND-VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Trại tạm giam tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng KTNV-THA.TA tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu HSVA (Trúc).

(Đã ký)

Tô Phú Đông